

Số: 54/2026/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 28 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 117/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị K, sinh năm 1960; căn cước công dân số 031160022508; nơi cư trú: Tổ dân phố Mỹ Đ, phường L, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1959; căn cước công dân số 031059003650; nơi cư trú: Tổ dân phố Mỹ Đ, phường L, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị K và ông Nguyễn Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị K và ông Nguyễn Văn Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Phạm Thị K và ông Nguyễn Văn Đ có 03 con chung tên là Nguyễn Thế N, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1982; Nguyễn Thị N1, sinh ngày 07 tháng 5 năm 1984 và Nguyễn Thị N2, sinh ngày 09 tháng 5 năm 1989. Đến nay cả ba con đều đã thành niên và có khả năng lao động nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà Phạm Thị K và ông Nguyễn Văn Đ thống nhất tự thoả thuận và không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm cho bà Phạm Thị K. Trả lại bà Phạm Thị K số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai số 0003498 ngày 02/4/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
 - TANDTP Hải Phòng;
 - VKSND Khu vực 1, TP Hải Phòng;
 - Thi hành án dân sự TP Hải Phòng;
 - UBND phường Lê Ích Mộc, TP Hải Phòng;
- (Giấy CNKH số 9 ngày 13/4/1982).

THẨM PHÁN

Đào Thị Linh

);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

